Điểm chuẩn Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng năm 2018

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng được thành lập năm 1906 với tên gọi ban đầu là Trường Cơ khí Á châu (L' école des Mécaniciens Asiatiques) và Trung học kỹ thuật Cao Thắng, thường gọi là Trường Bá Nghệ, một trường dạy nghề đầu tiên do thực dân Pháp xây dựng tại Sài Gòn.

Địa chỉ: 65 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.

Điểm chuẩn Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng các ngành năm 2018:

STT	Tên ngành	Điểm chuẩn
1	Công nghệ kỹ thuật Ô tô	17,5
2	Công nghệ kỹ thuật Cơ khí	16
3	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	14,75
4	Công nghệ Thông tin	14,75
5	Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử	16
6	Công nghệ KT Điều khiển và Tự động Hóa	16
7	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	15,5
8	Công nghệ kỹ thuật Điện tử, Truyền thông	14
9	Kế toán	13,5

BẤM XEM tại đây => https://doctailieu.com/diem-chuan-truong-cao-dang-ky-thuat-cao-thang

Tham khảo điểm chuẩn của các năm trước:

Chi tiết điểm chuẩn năm 2017:

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn	Điểm chuẩn	Ghi chú
1		Công nghệ Kỹ thuật Ô tô		18.75	
2		Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí		17.5	
3		Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử		17	
4		Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)		16.75	
5		Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử		16	

6		Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa		16	
7		Công nghệ Kỹ thuật Điện tử, Truyền thông		15.5	
8		Công nghệ Thông tin		15.25	
9		Kế toán		14	

Điểm chuẩn chính thức năm 2016:

STT	Tên ngành	Điểm chuẩn
1	Công nghệ kỹ thuật Ô tô	18.50
2	Công nghệ kỹ thuật Cơ khí	17.50
3	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	16.50
4	Công nghệ Thông tin	15.25
5	Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử	17.50
6	Công nghệ KT Điều khiển và Tự động Hóa	16.25
7	Công nghệ kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)	16.75
8	Công nghệ kỹ thuật Điện tử, Truyền thông	15.50
9	Kế toán	14.50

Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018:

Ngành học/ Trình độ	Mã ngành	Tổ hợp môn thi/ xét tuyển	Chỉ tiêu
Các ngành đào tạo cao đẳng:			3.000
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C510301	Toán, Vật lí, Hóa học Toán, Vật lí, Tiếng Anh	
Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C510201		
Công nghệ kỹ thuật ô tô	C510205		
Công nghệ Thông tin	C480201		
Công nghệ kỹ thuật nhiệt (Cơ điện lạnh)	C510206		
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	C510203		
Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	C510303		
Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	C510302		
Kế toán	C340301	Toán, Vật lí, Hóa học Toán, Vật lí, Tiếng Anh Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	